TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Tân Phú Đông, ngày 07 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2021/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phan Thanh S, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Chị Phan Thị G, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Thanh S và chị Phan Thị G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh S và chị G thỏa thuận giao cháu Phan Thanh T, sinh ngày 21/03/2011cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị G được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh S và các thành viên trong gia đình anh S không được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh S chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh, chị xác định chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh, chị xác định chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh S tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008085 ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, nên hoàn lại anh S số tiền 150.000 đồng.

Chị G không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện TPĐ;
- UBND xã A, huyện B, tỉnh B;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đặng Văn Lắm